

Số: /2026/QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng  
trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 133/TTr-SYT ngày 24 tháng 3 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2026.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo-Tin học;
- Phòng: KGVX, NC, TH;
- Lưu: VT, vttrung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Minh Thúy**

## QUY ĐỊNH

**Số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm  
cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND  
ngày tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cộng tác viên dân số thuộc khóm, ấp, khu phố (sau đây gọi chung là ấp) trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, xét chọn, ký hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang.

### **Điều 2. Quy định số lượng cộng tác viên dân số**

1. Đối với ấp có từ 175 hộ gia đình trở xuống được bố trí 01 cộng tác viên dân số.

2. Đối với ấp có trên 175 hộ gia đình đến 350 hộ gia đình thì bố trí không quá 02 cộng tác viên dân số.

3. Đối với ấp có trên 350 hộ gia đình đến 525 hộ gia đình thì bố trí không quá 03 cộng tác viên dân số.

4. Đối với ấp có trên 525 hộ gia đình thì cứ thêm đủ 175 hộ gia đình sẽ bổ sung 01 cộng tác viên dân số.

5. Ngoài ra, căn cứ quy mô dân số, số hộ gia đình, đặc điểm địa bàn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ công tác dân số, Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí số lượng cộng tác viên dân số phù hợp, thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý và triển khai các hoạt động dân số tại cộng đồng.

### **Điều 3. Nguyên tắc xét chọn cộng tác viên dân số**

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng và đúng theo quy trình xét chọn tại Quy định này.

2. Người được xét chọn làm cộng tác viên dân số phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

3. Ưu tiên xét chọn những người đã làm công tác viên dân số có đủ tiêu chuẩn theo quy định để bảo đảm ổn định mạng lưới công tác viên dân số. Ưu tiên những người đang làm tổ y tế; các chức danh hoạt động không chuyên trách ở ấp (Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, Trưởng ban Công tác Mặt trận); các chức danh trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp (các Chi hội trưởng: Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ; Bí thư Chi đoàn).

4. Trường hợp các tiêu chí xét chọn bằng nhau thì Trạm Y tế xã, phường, đặc khu (gọi chung là cấp xã) tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

#### **Điều 4. Quy trình xét chọn công tác viên dân số**

1. Căn cứ nhu cầu tuyển chọn công tác viên, Trạm Y tế cấp xã phối hợp ấp, nơi có nhu cầu xét chọn công tác viên dân số tiến hành thông báo, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; Trạm Y tế cấp xã, Trụ sở ấp; đồng thời thông báo trên hệ thống truyền thanh cấp xã.

2. Kết thúc thời gian thông báo, Trạm Y tế cấp xã tổng hợp danh sách và hồ sơ hợp lệ để tiến hành xét chọn đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định. Thành phần Hội đồng xét chọn gồm:

a) Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Trưởng ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển), Chủ tịch Hội đồng.

b) Lãnh đạo Trạm Y tế cấp xã phụ trách công tác dân số, Phó Chủ tịch Hội đồng.

c) Cán bộ dân số cấp xã, Thư ký.

d) Thành viên là viên chức dân số cấp xã và cán bộ các đơn vị có liên quan (do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định).

3. Sau khi kết thúc xét chọn công tác viên dân số, Trạm Y tế cấp xã tổng hợp danh sách được chọn trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách công tác viên mới.

4. Sau khi có Quyết định phê duyệt danh sách công tác viên mới, Trạm Y tế cấp xã thông báo người được chọn làm công tác viên dân số đến Trạm Y tế cấp xã để ký hợp đồng trách nhiệm. Báo cáo kết quả về Sở Y tế (thông qua Chi Cục Dân số) để theo dõi số lượng, biến động công tác viên dân số.

#### **Điều 5. Hợp đồng trách nhiệm đối với công tác viên dân số**

1. Công tác viên dân số phải ký kết hợp đồng trách nhiệm khi thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 Thông tư 02/2021/TT-BYT. Công tác viên dân số khi ký hợp đồng trách nhiệm được hưởng chế độ chi hỗ trợ đối với công tác viên dân số theo quy định.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo, Trạm Y tế cấp xã ký hợp đồng trách nhiệm đối với công tác viên dân số được chọn, trừ trường hợp được Trạm Y tế cấp xã gia hạn thời gian đến ký hợp đồng.

3. Trường hợp hết thời hạn thông báo mà công tác viên dân số được chọn không đến nhận việc và ký hợp đồng trách nhiệm theo quy định, Trạm Y tế cấp xã báo cáo để Ủy ban nhân dân cấp xã hủy bỏ Quyết định phê duyệt đối với

cộng tác viên dân số được chọn, đồng thời ra thông báo để Trạm Y tế cấp xã thực hiện lại quy trình xét chọn cộng tác viên dân số khác thay thế.

## **Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

### **1. Trách nhiệm của Sở Y tế**

a) Theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này theo chức năng nhiệm vụ được giao.

b) Chỉ đạo Chi cục Dân số phối hợp với các Trạm Y tế cấp xã xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, cập nhật kiến thức đối với cộng tác viên dân số để đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư 02/2021/TT-BYT.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, giám sát Trạm Y tế cấp xã tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao.

### **2. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

a) Tham mưu bố trí ngân sách để thực hiện chế độ chính sách đối với cộng tác viên dân số theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã đối với kinh phí thực hiện hỗ trợ cho cộng tác viên dân số theo quy định.

### **3. Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính chỉ đạo các phòng, đơn vị liên quan và Trạm Y tế cấp xã tổ chức thực hiện Quy định này.

b) Chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã thực hiện giám sát về hoạt động đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn quản lý.

c) Hàng năm, căn cứ số lượng cộng tác viên dân số hiện có, chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã thực hiện ký hợp đồng trách nhiệm. Trường hợp có phát sinh nhu cầu tuyển chọn cộng tác viên dân số mới thì tiến hành quy trình xét chọn theo quy định.

## **Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp**

1) Đối với những địa bàn đã có cộng tác viên dân số đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn từ trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thì các đơn vị thực hiện ký hợp đồng trách nhiệm và tiếp tục sử dụng (nếu chưa ký hợp đồng).

2) Đối với cộng tác viên dân số đã được ký hợp đồng trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và được chi hỗ trợ thì tiếp tục thực hiện hợp đồng trách nhiệm đã ký.

3) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Y tế tổng hợp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.